TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST- VDS ngày 01/3/2024về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Hà Thị X, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đỗ Tô Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị X và anh Đ tự nguyện kết hôn với nhau, có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã V (Nay là xã T), huyện K, tỉnh Thái Bình vào ngày 06/7/1995. Sau kết hôn vợ chồng chung sống tại địa phương, làm nghề tự do, vợ chồng chung sống thời gian đầu bình thường, nhưng từ năm 2010 thì cuộc sống gia đình không được hòa thuận, thường hay xảy ra mâu thuẫn do khó khăn về kinh tế và bất đồng quan điểm sống, gia đình hai bên cũng đã khuyên giải nhưng vẫn không hòa thuận được. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020, từ đó đến nay không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống nên anh, chị đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị X và anh Đ đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nếu tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên công nhận thuận tình ly hôn cho chị X và anh Đ là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

[2] Ly hôn chị X và anh Đ thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đỗ Tô Thị Thanh H, sinh ngày 29/4/1996 và Đỗ Tô Vương N, sinh ngày 21/12/2002. Cả hai con đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Chị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hà Thị X và anh Đỗ Tô Đ thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị X tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị X đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002071 ngày 01/3/2024, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí. Chị X đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Kiến Xương;*
- *Chi cục THADS h.Kiến Xương;*
- *UBND xã Tây Sơn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Minh Đức